

Bản án số: 324/2018/HS-PT

Ngày: 13/8/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan.

2. Bà Phạm Uyên Thy.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2018/HSPT ngày 21/6/2018 đối với các bị cáo Trương Hoài B, Lê Thanh P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Hoài B, sinh năm 1991 tại Bình Dương; nơi thường trú: 173/2 Khu phố 1B, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 17/9/2017. (có mặt).

2. Lê Thanh P, tên gọi khác: Lượm; sinh năm 1987 tại Bình Dương; nơi thường trú: 7/1 Khu phố 1A, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: 20/7 Khu dân cư P, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn H và bà Trần Thị Ngọc T; có vợ Hồ Thị T và 02 con sinh năm 2006 và năm 2008; tiền án: Tại bản án số 23/2008/HSST ngày 16/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tại bản án số 154/2012/HSST ngày 11/7/2012 bị Tòa

án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của bản án trước là 08 năm 06 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2017; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 17/9/2017. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 25 phút ngày 16/9/2017, tại trước nhà 154/4D Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Trương Hoài B điều khiển xe hai bánh gắn máy Yamaha Exciter biển số 66B1-361.60 chở Lê Thanh P có biểu hiện nghi vấn nên bị kiểm tra. Thu giữ trong túi quần B đang mặc có 01 gói nylon lớn, bên trong chứa 01 gói tinh thể rắn không màu có khối lượng 24,9652g qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 gói tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 98,5766g, không tìm thấy chất ma túy thường gặp; thu giữ trong ví cá nhân của P có 01 gói nylon tinh thể rắn không màu có khối lượng 0,2740g, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nên bị đưa về trụ sở công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Trương Hoài B, Lê Thanh P khai nhận: B và P ở gần nhà nên quen biết và thường xuyên sử dụng ma túy chung. B có nhu cầu mua ma túy nên nhờ P giới thiệu người bán. Do trước đó, P đã mua ma túy của 01 người chạy xe ôm, không rõ lai lịch tại khu vực bến xe Miền Đông và được người này cung cấp số thuê bao 0947.901234 của đối tượng tên Tuấn (tức Hồ Xuân Thành) để P liên hệ mua ma túy, P nhận lời giúp B và gọi điện đến số thuê bao trên để hỏi mua thì có một người phụ nữ tên Trần Thị Thu Hiền (vợ Thành) hẹn P đến đường Ung Văn Khiêm, quận Bình Thạnh. Tối ngày 16/9/2017, B chạy xe đến chỗ P đi mua ma túy. Trên đường đi, P gọi điện thì được Hiền yêu cầu đến nhà số 340/42 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh. Đến nơi, Hiền ra mở cổng và dẫn B, P vào phòng Số 4, Lầu 2 gặp Thành rồi Hiền vào phòng ngủ. Thành lấy ma túy bỏ vào bình cho B và P sử dụng thử rồi hỏi mua bao nhiêu, B mua 9.500.000 đồng và lấy tiền để dưới sàn, Thành cầm tiền lên và để dưới sàn một gói nylon lớn bên trong có 01 gói tinh thể không màu và 01 gói tinh thể màu trắng, P cầm lên xem rồi để lại chỗ cũ. B lấy gói ma túy cất vào túi quần rồi cùng P rời khỏi nhà Thành, trên đường về thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. P giới thiệu để B mua ma túy của Thành nhưng không hưởng lợi gì, không biết B mua với mục đích gì. Riêng gói ma túy trong ví P là của bị cáo mua cách ngày bị bắt 01 tuần, sau khi sử dụng thì còn dư nên cất lại, B không biết gì về gói ma túy này của P.

Vào lúc 19 giờ 17/9/2017, tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Hồ Xuân Thành, Trần Thị Thu Hiền tại Phòng số 4 nhà số 340/42 Ung Văn Khiêm, phát hiện ở học kệ tivi có 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong chứa 01 gói tinh thể

rắn không màu khối lượng 19,8783g, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine và 01 gói nylon tinh thể rắn màu trắng ngà khối lượng 17,5979g, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Ketamine; trên kệ tivi có 02 cân điện tử, 02 bình hút ma túy đá. Thành khai nhận số ma túy này được mua của 01 người phụ nữ tên Quyên quen biết qua mạng xã hội. Ngoài ra, Thành còn mua của Quyên một gói tinh thể màu trắng để trộn vào ma túy đá với giá 8.000.000 đồng và gói này Thành bán lại cho P và B với giá 9.500.000 đồng. Do lời khai còn mâu thuẫn với B và P nên cơ quan điều tra đã tách Hồ Xuân Thành ra để xử lý trong một vụ án khác.

Toàn bộ số ma túy trên được giám định theo Kết luận giám định số 1549/KLGD-H ngày 05/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã tuyên bố các bị cáo Trương Hoài B, Lê Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 7; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trương Hoài B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2017.

2. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 7; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Thanh P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/5/2018, các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo nhận tội và mong muốn được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa các bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu thêm được tình tiết nào mới, mức án 07 năm tù đối với bị cáo B và 07 năm 06 tháng tù đối với bị cáo P mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Do đó, đề

ngị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Do quen biết nhau từ trước nên B nhờ P liên hệ mua giúp ma túy để cả hai sử dụng chung, P đã liên hệ được với một người tên Tuấn, tên thật là Hồ Xuân Thành và cả hai đến mua ma túy. Sau khi mua ma túy của Thành xong, khoảng 23 giờ 25 phút ngày 16/9/2017, B chở P bằng xe hai bánh gắn máy Yamaha Exciter biển số 66B1-361.60 đến trước nhà 154/4D Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh thì bị kiểm tra, thu giữ trong túi quần B đang mặc có 01 gói nylon lớn, bên trong chứa 01 gói tinh thể rắn không màu có khối lượng 24,9652g qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 01 gói tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 98,5766g, không tìm thấy chất ma túy thường gặp; thu giữ trong ví cá nhân của P có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu có khối lượng 0,2740g, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định... Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân bị cáo Trương Hoài B phạm tội lần đầu, bị cáo Lê Thanh P phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, vận dụng các quy định có lợi theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và tuyên xử bị cáo Trương Hoài B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249; bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị phát giác đã tích cực phối hợp với Công an chỉ điểm nơi mua ma túy và phát hiện tội phạm, bị cáo Trương Hoài B lần đầu phạm tội, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo Trương Hoài B 07 năm tù, xử phạt bị cáo Lê Thanh P 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đã xem xét đầy đủ, toàn diện vai trò của từng bị cáo trong vụ án, tương xứng với hành vi phạm tội do mỗi bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu thêm được tình tiết nào giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Tuyên bố các bị cáo Trương Hoài B và Lê Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 7; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trương Hoài B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2017.

2. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 7; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Thanh P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2017.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- CC THA quận Bình Thạnh; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (4)
- TAND quận Bình Thạnh; (2)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (23) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn